

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 03-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tần Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/HSST-QĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, Thông báo về việc thay đổi ngày xét xử ngày 10/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2023/HSST-QĐ ngày 03/3/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/HSST-QĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2023/HSST-QĐ ngày 31/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Hồ Phi H; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2441/5 ẤP 4, xã P, huyện N, TP. HCM; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ D, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Kim M, sinh năm 1964; Hoàn cảnh gia đình: Vợ không rõ, có 01 con sinh năm 2012; Anh chị em: Có 02 người em, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1993.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01

- Ngày 22/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2015, chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 20/02/2002, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133, điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 24/6/2022, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm.

Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2005, chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngày 25/11/2005, bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm g, h khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2009, đã nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/6/2006 và 50.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ngày 03/7/2006.

- Ngày 10/6/2014, bị Công an Quận B xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 14/7/2016, bị Tòa án nhân dân Quận T Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 21 tháng kể từ ngày 25/4/2016.

- Ngày 24/12/2020, bị Tòa án nhân dân Quận T Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 21 tháng kể từ ngày 27/9/2020.

- Ngày 30/8/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt 19 (mười C) năm tù về tội “Giết người” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2022.

Bị cáo Hồ Phi H đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Đắk P’Lao – Cục 10 – Bộ công an đến nay “vắng mặt do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

2. Lê Trí Q; Tên gọi khác: C; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 50/6B Tô 20, KP6, thị trấn N, huyện N, TP. HCM; Nơi cư trú: Nơi cư trú: 50/6B Tô 20, KP 6, thị trấn N, huyện N, TP. HCM; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Kh, sinh năm 1946 và bà Trương Thị S, sinh năm 1949; Hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có; Anh chị em: Có 07 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ sinh năm 1978.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Nhân thân:

- Ngày 12/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 21 tháng kể từ ngày 26/6/2016, chấp hành xong quyết định ngày 26/3/2018.

Bị cáo Lê Trí Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa – Công an Thành phố Hồ Chí Minh “có mặt”.

Người bào chữa cho các bị cáo Hồ Phi H, Lê Trí Q: Ông Trần Thúc L – Luật sư Văn phòng Luật sư Rồng Việt, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh “có mặt”

Địa chỉ: 15/22 Đường Đ, Phường M, Quận 4, TP. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hồ Phi H và Lê Trí Q đều là các đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 16/7/2015, Q đi bộ trên đường Đ, Quận 4 thì gặp H chạy xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54Z7-3555 đến. H hỏi Q có biết chỗ nào bán ma túy Heroine, Q trả lời biết người phụ nữ có bán ma túy nên H và Q bàn nhau mỗi người hùn 100.000 đồng để

mua ma túy Heroine về sử dụng chung. H đưa cho Q 100.000 đồng rồi chở Q đến hẻm 772 Đường Đ, phường M, Quận 4 để mua ma túy. Q xuống xe, một mình đi bộ vào bên trong hẻm gặp người phụ nữ khoảng 22 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Người phụ nữ đưa cho Q 03 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, Q cầm lấy rồi đi ra lên xe cho H chở về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe Nouvo biển số 54Z7-3555 chở Q về đến trước hẻm 460 Đường N, Phường M, Quận 4 thì bị Tổ tuần tra Công an Phường M, Quận 4 thấy có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Kết quả Cơ quan Công an phát hiện Q đang cất giữ 03 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroine nên đã đưa H và Q về trụ sở làm rõ, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 34-35). Tiến hành xét nghiệm nhanh Hồ Phi H và Lê Trí Q đều dương tính với ma túy Heroine (BL42-43).

Tại Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17/7/2015 xác định chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc thu giữ của Lê Trí Q qua giám định có trọng lượng 0,1576 gam, là chế phẩm Heroine. Do vướng mắc về việc phải giám định hàm lượng chất ma túy có trong chất thu giữ nghi là chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án.

Tại Kết luận giám định số 1411/KLGD-H ngày 22/12/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy bạc được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Trí Q và hình dấu Công an Phường M, Quận 4 gửi đến giám định có trọng lượng 0,1576 gam, có chứa thành phần Heroine hàm lượng 70,00%. (BL41)

Ngày 21/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can. Quá trình điều tra, Hồ Phi H và Lê Trí Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (BL44-45; 48-57; 142-145; 151-152; 206-209).

Đối với bị can Hồ Phi H, quá trình điều tra xác định H đang bị Phòng PC01 – Công an tỉnh Bình Phước bắt tạm giam để điều tra về hành vi “Giết người” xảy ra trong thời gian cai nghiện tại Bệnh viện Nhân Ái, tỉnh Bình Phước. Công an tỉnh Bình Phước đã đưa H đi trưng cầu giám định tâm thần, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 327/KL-VPYTW ngày 14/6/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận Hồ Phi H: Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71-ICD.10)/HIV; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (BL182-183).

Đối với bị can Lê Trí Q qua làm việc gia đình trình bày có biểu hiện tâm thần, hành vi không ổn định (BL138-141). Tiến hành xác minh tại Bệnh viện tâm thần TP.HCM xác định Q có điều trị tại đây và lần khám cuối ngày 01/01/2020 chẩn đoán Q bị “Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần khác”. Ngày 14/01/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Lê Trí Q. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 154/KLGD ngày 11/02/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Lê Trí Q: Về y học: Trước, trong và sau ngày sự việc xảy ra cho đến hiện tại, đối tượng có biến đổi nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy/ Nhiễm HIV (F19.71/B20-CID10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau ngày sự việc xảy ra cho đến hiện tại, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (BL177-181).

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Lê Trí Q, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54Z7-3555 do Hồ Phi H và Lê Trí Q sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh xe do Ngô Thanh H (sinh năm 1987; ngụ tại 2441/5 ấp 4, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu (BL160). Ngày 16/7/2015, Thanh H cho Hồ Phi H mượn xe để đi mua đồ ăn, không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của H và Q (BL210). Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho Thanh H, Thanh H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm (BL219-220).

Vật chứng hiện đang tạm giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1411, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định.

Số vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã ra Quyết định chuyển đến Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 chờ giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 05/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Trí Q thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Hồ Phi H tuy vắng mặt tại phiên tòa do có yêu cầu xét xử vắng mặt, nhưng có lời khai trình bày thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được Kiểm sát viên công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 05/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì hành vi của Hồ Phi H và Lê Trí Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Các bị cáo thành khẩn khai báo. Gia đình bị cáo Lê Trí Q có người có công với cách mạng. Bị cáo Hồ Phi H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Phi H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Trí Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu, hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1411, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành;

Phản tranh luận: Luật sư Trần Thúc L thống nhất quan điểm truy tố về tội danh theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình xem xét thêm về nhân thân các bị cáo như trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, số ma túy tàng trữ ít. Bị cáo Lê Trí Q có địa chỉ cư trú rõ ràng,

phạm tội lần đầu, có ông nội là liệt sĩ, bà nội là bà mẹ Việt Nam anh H để khoan hồng và tuyên mức phạt thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

Bị cáo Lê Trí Q thống nhất quan điểm tranh luận của Luật sư L và không tranh luận thêm.

Bị cáo Hồ Phi H vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Trí Q xin giảm nhẹ hình phạt để về với gia đình nuôi mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Trí Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo Hồ Phi H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng quá trình điều tra, truy tố cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 16/7/2015, tại trước hẻm 460 Đường N, Phường M, Quận 4, bị cáo Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q có hành vi bàn bạc, hùn tiền mua và cất giữ 03 gói giấy bạc bên trong chứa 0,1576 gam có chứa thành phần Heroine, hàm lượng 70,00%, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,1103 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ, nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì hành vi của Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho các bị cáo.

[3] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Phi H có tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm tội nên bị áp dụng tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Hồ Phi H và bị cáo Lê Trí Q là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Trí Q có ông nội là Liệt sĩ, bà nội là mẹ Việt Nam anh H nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và nhân thân của từng bị cáo cần có mức án tương xứng để xử phạt.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ghi vụ số 1411, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, q khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Phi H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, q khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trí Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 8 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu, hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1411, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 giữa Công an Quận 4 với Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Trí Q được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo Hồ Phi H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tân Quốc Bình